

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 20/2022/HSST.
Ngày: 01 - 4 - 2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Dường, bà Vì Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc M; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1976 tại: Huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị C (Đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị T, sinh năm: 1978 và chưa có con chung; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính - đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021, chuyển tạm giam ngày 25/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Chị Hà Thị T (Vợ bị cáo), sinh năm: 1978, nơi cư trú: Bản N K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 16/12/2021, tại khu vực bản Nà Vạc, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Mường Lạn chủ trì phối hợp với Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Trần Ngọc M (Sinh năm: 1976, trú

tại: Bản N K, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi quần bên trái Trần Ngọc M đang mặc 01 gói ni lon màu trắng bên trong chứa 06 viên nén hình trụ tròn màu hồng, theo đối tượng khai nhận là ma túy Hồng Phiến;

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 26F1-11143.

Ngày 17/12/2021, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 06 viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của Trần Ngọc M, có tổng khối lượng là 0,62 gam (Không phẩy sau mười hai gam), sử dụng toàn bộ 0,62 gam ký hiệu M làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 35 ngày 17/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,62 gam, loại Methamphetamine.*"

Quá trình điều tra bị can Trần Ngọc M đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 16/12/2021, Trần Ngọc M điều khiển xe mô tô BKS 26F1-11143 của gia đình từ bản Nà Vạc đến bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp để tìm mua ma túy sử dụng (Thời điểm M đang làm thuê xây dựng công trình nước sạch tại bản Nà Vạc) khi đến bản Nà Khi thì M đi vào nhà bếp Lò Văn L để hỏi mua viên Hồng Phiến đồng thời đưa L 100.000 đồng, L nhận tiền rồi đi lên nhà chính, một lát sau trở lại đưa cho M 01 gói ni lon màu trắng bên trong có 06 viên Hồng Phiến, M nhận gói ma túy rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe quay về bản Nà Vạc là nơi đang làm thuê và khi vừa đến đầu bản Nà Vạc thì bị tổ công tác Công an xã Mường Lạn cùng với Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 06 viên Hồng Phiến có khối lượng 0,62 gam, theo kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT - VKSSC ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Trần Ngọc M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 20 đến 26 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh ni lon màu trắng.

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan đến vụ án Hà Thị T (Vợ bị cáo) 01 xe mô tô biển kiểm soát 26F1-11143.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Ngày 16/12/2021 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 06 viên ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,62 gam để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan đến vụ án là Hà Thị T có ý kiến: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F1-11143 là tài sản chung của vợ chồng chị, đăng ký xe mang tên Hà Thị T, việc bị cáo tự ý sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Do vậy đề nghị Tòa án trả lại vật chứng đang tạm giữ là chiếc xe cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 16/12/2021, bị cáo Trần Ngọc M (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm mua, bán, lưu thông trên thị trường. Nhưng vì nghiện ngập và mong muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật mà cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Ngọc M đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết nhân thân: Năm 2018 bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính - đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội đang bị xét xử đã được coi là chưa bị xử lý hành chính, nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu để làm căn cứ quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có bố (Trần Văn T) là thương binh loại A, xếp hạng 2/4 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Nên được xem xét, áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào biên bản xác minh xác định bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,62 gam Methamphetamine là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật cầm lưu hành, tuy nhiên đã sử dụng hết trong quá trình giám định, do vậy không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 mảnh ni lon màu xanh là vật gói ma túy, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

- Đối chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F1-11143. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, đăng ký xe mang tên Hà Thị T và việc bị cáo tự ý sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy chị T không biết, không có lỗi. Do vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên trả cho đồng sở hữu là chị Hà Thị T.

[10] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua được của người đàn ông tên Lò Văn L tại bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp ngày 16/12/2021. Quá trình điều tra bằng biện pháp đối chất đối thượng L không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo. Xét ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ gì khác để chứng minh, do đó cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp chưa có căn cứ để kết luận và xử lý.

[11] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo theo quy định của chính phủ, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[12] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc M 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 16/12/2021 (Ngày tạm giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Ngọc M trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng vụ: Trần Ngọc M - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/12/2021; bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng.*"

- Tuyên trả lại cho chị Hà Thị T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX màu sơn đen, đỏ, số khung: RLHJA3817KY018144, số máy: JA38E-0475032, biển kiểm soát: 26F1-11143, tình trạng xe đã qua sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan đến vụ án biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (01/4/2022)/.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt